

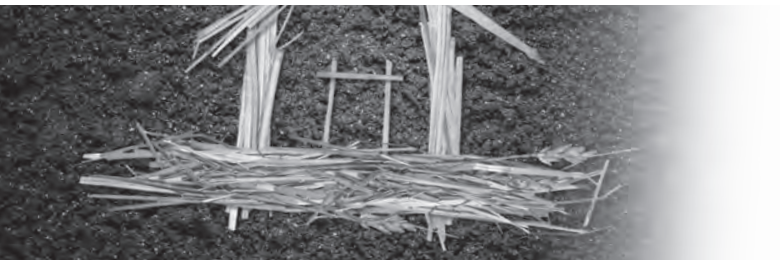
# ĐỨC CHÚA TRỜI NƠI CHUÔNG CHIÊN MÁNG CỎ

Suy ngẫm về Lễ Giáng Sinh



**Robert M. Solomon**





*Giới Thiệu*

# Đức Chúa Trời Nơi Chuồng Chiên Máng Cỏ

## Suy ngẫm về Lễ Giáng Sinh

**C**ứ mỗi mùa Giáng Sinh về, nhiều người trong chúng ta lại thầm ao ước có được cảm giác háo hức của thời thơ ấu. Chúng ta nói: “Giáng Sinh năm nay sẽ thật khác biệt. Mọi thứ sẽ lại tốt đẹp.” Tuy vậy, Giáng Sinh tuyệt vời của ngày xưa vẫn khó tìm thấy.

Mục sư Robert Solomon hiểu điều này. Là một bác sĩ y khoa, tác giả, diễn giả và là mục sư, ông biết rằng cuộc sống là sự pha trộn của những kinh ngạc và thất vọng, vui mừng và đau đớn, chiến thắng và

bi kịch. Sự phức tạp này phản ánh câu chuyện Giáng Sinh. Theo sau lời loan báo của thiên sứ về sự giáng sinh của con trai Ma-ri là hành động bạo tàn không thể tưởng tượng nổi đối với những bé trai khác. Và khi đến tuổi trưởng thành, phép lạ và chức vụ của Ngài dường như đột ngột chấm dứt với sự kiện bị đóng đinh.

Nhưng tất cả chỉ là mở đầu cho lý do chúng ta kỷ niệm lễ Giáng Sinh. Từ ban đầu, rõ ràng máng cỏ đã hướng đến sự kiện phục sinh.

Giáng Sinh không phải là câu chuyện thần bí. Tuy vậy, Giáng sinh là câu chuyện lời cuốn. Đức Chúa Trời nơi chuồng chiên máng cỏ. Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta. Đó là lời hứa của lễ Giáng Sinh.

### *Our Daily Bread Ministries*

# *nội dung*

## *một*

**Lời Hứa Của Lễ Giáng Sinh..... 5**

## *hai*

**Một Chỗ Cho Đức Chúa Trời ..... 9**

## *ba*

**Chiên Nhỏ Của Ma-ri..... 13**

## *bốn*

**Những Bé Trai Ở Bết-lê-hem..... 17**

## *năm*

**Báu Vật Trong Lòng ..... 23**

## *sáu*

**Thế Giới Hỗn Độn Và Đấng Mê-si-a..... 29**

---

TỔNG BIÊN TẬP: J.R. Hudberg

Biên Tập: Tim Gustafson

Thiết kế bìa: Jeremy Culp

Thiết kế nội dung: Steve Gier

Trích từ *Những Suy Ngẫm về Giáng Sinh* của Robert Solomon, Genesis Books, Armour Publishing, Singapore, 2011.

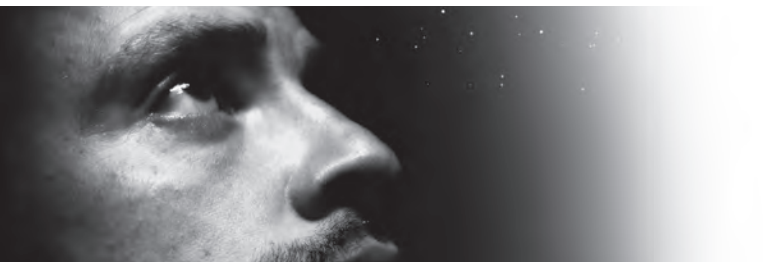
Ảnh nội dung: (tr. 5) Milan Jurek, Freeimages.com; (tr.9) Public Domain, Old-picture.com; (tr.13) Ben Kerckx, Pixabay.com; (tr.17) Jacques Stella/ Public Domain; (tr.23)

Rembrandt van Rijn/ Public Domain; (tr.29) Nicolas Raymond, <http://freestock.ca>.

Phần Kinh Thánh được trích dẫn từ Bản Truyền thống Hiệu đính, bản quyền

© 2010 bởi Liên hiệp Thánh Kinh hội. Đã được phép sử dụng. Bản quyền được bảo lưu.





*một*

## Lời Hứa Của Lễ Giáng Sinh

**Đ**ối với nhiều người, Giáng Sinh năm nay có lẽ không phải là thời điểm phù hợp để ăn mừng. Những trung tâm mua sắm đã trang hoàng theo không khí mùa lễ hội, với hy vọng thu hút mọi người vào hoạt động mua sắm. Nhưng đằng sau đó là sự lo lắng của nhiều người.

Khi tôi viết những dòng này thì chiến tranh đang xảy ra khắp địa cầu. Mọi người ở khắp nơi đang lo lắng về những cuộc tấn công khủng bố, bao gồm khả năng xảy ra cuộc khủng bố bằng vũ khí sinh học trên quy mô lớn. Tình hình thương mại còn ảm đạm hơn. Chúng ta đang sống giữa cuộc khủng

hoảng kinh tế kéo dài, nhiều hải cảng lo lắng về tương lai. Xung đột giữa Israel và Palestine trở nên ác liệt mà không hề có dấu hiệu hòa bình lâu dài. Bết-lê-hem là nơi Đấng Christ giáng sinh vẫn còn là một điểm nóng trên thế giới, luôn đối diện với bạo lực, bất an và lo lắng.

Lễ Giáng Sinh có ý nghĩa gì trong thế giới này? Đối với các doanh nhân, đó là thời điểm để kiếm tiền. Những người hoài niệm thì nhớ lại mọi thứ gắn liền với Lễ Giáng Sinh như tuyết, những món đồ trang trí, ông già Nô-ên, quà tặng và những bài hát Giáng Sinh. Với nhiều người khác thì đó là kỳ nghỉ lễ cuối năm thuận tiện để mua sắm, ăn mừng và tận hưởng.

Nhưng trọng tâm của Lễ Giáng Sinh là sự ra đời của Đấng Christ, Chúa của chúng ta. Đó là thời điểm mà hội thánh dành riêng để kỷ niệm món quà “không tả xiết” của Đức Chúa Trời (II CÔ-RINH-TÔ 9:15). Có lẽ đó là lúc mà ý nghĩa ban đầu của Lễ Giáng Sinh trở nên nổi bật giữa khung cảnh âm đạm, giống như ngọn lửa hy vọng trong đêm tối.

Giáng Sinh chắc chắn không phải là thời điểm để thoát ly thực tế. Trái lại, lễ thật Giáng Sinh khiến chúng ta phải đối diện với thực tế rõ ràng nhất. Đó là cách Chúa Jêsus được sinh ra trong thế giới này. Ngài “đã từ bỏ chính mình, mang lấy hình đầy tớ, và trở nên giống như loài người” (PHI-LÍP 2:7). Ngài không giáng sinh nơi cung điện, với



*Lễ thật Giáng Sinh khiến chúng ta phải đối diện với thực tế rõ ràng nhất. Đó là cách Chúa Jêsus được sinh ra trong thế giới này.*



những thứ xa hoa, xa rời thực tế hỗn độn. Không, Chúa Jê-sus được sinh ra trong cảnh nghèo nàn. Ngài đã chọn để giáng sinh nơi chuồng chiên máng cỏ tối tăm trong cảnh thấp hèn nhất. Ngài đến với một dân đang sống trong một đất nước bị thống trị bởi đế quốc La Mã. Suốt nhiều thế kỷ, Ngài đã dẫn dắt họ. Ngài yêu thương họ, chiến đấu với họ và sửa phạt họ. Khi Ngài đem họ trở về từ chốn lưu đày, họ đã trở về quê hương theo lời hứa của Đức Chúa Trời. Rồi trong 400 năm kế tiếp, Đức Chúa Trời dường như xa cách và im lặng, như thể Ngài đã từ bỏ họ. Những người tin kính Chúa vẫn cứ bám chắc vào sợi chỉ đức tin mỏng manh, dù đối diện với những nỗi kinh khiếp. Đền thờ thánh của họ bị làm ô uế và hàng ngàn người bị tàn sát. ▀ Họ trông đợi Đấng Mê-si-a được hứa ban biết bao!

▸ *Antiochus IV Epiphanes là vua Si-ri đã phá hủy thành Giê-ru-sa-lem và làm ô uế đền thờ khi dâng sinh tế cho thần Zeus. Điều này đã dẫn tới cuộc nổi dậy thành công trên quy mô lớn của Mác-ca-bê vào năm 167-164 TC. Antiochus chết vào năm 164 trước khi đàn áp được cuộc nổi loạn.*

Đức Chúa Trời giữ lời hứa của Ngài. Ngài đã sai Chúa Jê-sus, Con Ngài đến. Và đó là lý do chúng ta kỷ niệm Lễ Giáng Sinh.

Có lẽ chúng ta cũng cảm thấy như dân Chúa xưa kia, chờ đợi thời điểm tốt lành hơn, chờ đợi Đức Chúa Trời hành động. Giáng Sinh là lời nhắc nhở đúng lúc rằng Đức Chúa Trời giữ lời hứa của Ngài.

Đấng mà chúng ta kỷ niệm sự giáng sinh của Ngài được đặt hai tên gọi là Jê-sus và Em-ma-nu-ên khi Ngài ra đời (MA-THI-Ơ 1:21, 23). Jê-sus nghĩa là “Đức Chúa Trời cứu rỗi,” còn Em-ma-

nu-ên nghĩa là “Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta.” Thông điệp của Lễ Giáng Sinh là thông qua Đấng Christ, Đức Chúa Trời cứu chúng ta khỏi tội lỗi và sự chết và Ngài đến để ở cùng chúng ta. Thông điệp này không thay đổi dù hoàn cảnh chúng ta ra sao. Thật vậy, trong thế giới hiện tại, thông điệp này chiếu rọi mọi thứ trở nên tươi sáng hơn. Ai có thể giải cứu chúng ta khỏi hoàn cảnh kinh khiếp của mình? Ai có thể thay đổi tin buồn thành tin tốt lành? Đó chính là Đấng Christ, Chúa chúng ta, là Đấng đem đến sự cứu rỗi, sự giải hòa, sự chữa lành, bình an và hy vọng. Chúng ta hãy đặt hy vọng nơi Ngài trong những lúc khó khăn này.

Đấng Christ đã giáng sinh trong thế giới thực đầy lo âu và phiền muộn, bấp bênh và đau khổ. Đấng Christ của Lễ Giáng Sinh không ban sự cứu giúp tạm thời, hay sự thoát khỏi thực tại để bước vào thế giới tưởng tượng. Thay vào đó, Đấng ấy đã treo thân Ngài trên thập tự giá để ban cho chúng ta sự hiện diện vĩnh cửu của Ngài, ngay cả trong những lúc nguy nan. Ngài không chỉ là Cứu Chúa, mà còn là Thiết Hữu của chúng ta.

Trong sâu thẳm lòng mình, chúng ta hãy tin rằng không gì có thể phân cách chúng ta khỏi tình yêu của Đức Chúa Trời. Như Martin Luther đã nói: “Sự mầu nhiệm của nhân tính Đấng Christ, việc Ngài bước vào trong xác thịt của chúng ta là điều vượt quá mọi sự hiểu biết của con người.” Do đó, chúng ta hãy đón mừng Lễ Giáng Sinh mầu nhiệm này với lòng kính sợ, biết ơn và hy vọng. Chúng ta hãy để cuộc đời mình trở thành nơi ngự của Đức Chúa Trời.



*hai*

## Một Chỗ Cho Đức Chúa Trời

**K**hông còn chỗ trong quán trọ. Mặt trời lặn dần và bóng tối nhanh chóng bao trùm. Thành Bết-lê-hem nhỏ bé trở nên quá đông đúc với sự hiện diện của những đứa con vắng mặt đã lâu. Sê-sa Au-gút-tơ, hoàng đế của Đế quốc La Mã đã ra chiếu chỉ kiểm tra dân số, và hàng trăm ngàn người phải trở về quê hương để đăng ký tên mình (LU-CA 2:1-7).

Khi nghe chiếu chỉ này, Giô-sép bắt đầu lo lắng. Ma-ri sắp sinh con. Ông biết rằng đây không phải là con trẻ bình thường. Thiên sứ đã hiện ra và báo cho ông biết điều đó. Dù không hiểu hết nhưng ông biết rằng mình đang đối diện với một sự mâu thuẫn trên trời. Hơn nữa, họ phải đi bốn ngày đường –

khoảng 130 km từ làng Na-xa-rét quen thuộc đến Bết-lê-hem, có lẽ là nơi ông không biết ai. Ông và Ma-ri sẽ đối diện thế nào đây?

Tiếng rên đau đớn nhưng lặng lẽ của Ma-ri khiến Giô-sép bưng tỉnh khỏi những suy nghĩ lo lắng. Ông bắt đầu tìm kiếm một nơi để Ma-ri có thể sinh con an toàn. Nhưng tất cả quán trọ đều đã hết chỗ, mọi nơi đều từ chối. Giô-sép cố đi nhanh hơn khi ông nhận ra tình hình khẩn cấp. Ông phải làm gì đó. Nếu ông giàu có, có lẽ ông đã tìm được một phòng. Nhưng Giô-sép lại không quen ai có quyền thế để nhờ giúp đỡ.

Ma-ri và Giô-sép không còn lựa chọn nào khác. Cuối cùng, họ tìm thấy một chuồng chiên và quyết định dừng lại. Trong chuồng súc vật hôi tanh và ồn ào ấy, Con Đức Chúa Trời đã giáng sinh.

Trong quyển sách bán chạy nhất *The Jesus I Never Knew* (*Jê-sus Mà Tôi Chưa Từng Biết*), Philip Yancey mô tả chuyến đi của những nhà cầm quyền trên thế giới:

*Gần đây, nữ hoàng Ê-li-za-bét II đến thăm nước Mỹ, và các phóng viên rất thích thú khi liệt kê khâu hậu cần: hành lý gần 2000 tấn bao gồm hai bộ trang phục cho mỗi sự kiện, một bộ trang phục tang lễ để mặc trong trường hợp có người qua đời, gần 19 lít huyết tương... Bà cũng đem theo người làm tóc riêng, hai người hầu và nhiều người đi kèm. Một chuyến đi ngắn của hoàng gia đến một đất nước khác dễ dàng tiêu tốn đến 20 triệu đô-la.*

Thật khác biệt với chuyến viếng thăm của Chúa chúng ta. Những nhân chứng gần Ngài nhất là những con vật và các người chăn chiên nghèo. Cha mẹ nào có thể hiểu được làm



*Bức tranh Chúa  
Jêsus đứng bên  
ngoài gõ cửa rất  
quen thuộc với hầu  
hết Cơ Đốc nhân.*

sao Đức Chúa Trời có thể sai Con Ngài đến để sinh ra trong một nơi như thế? Phao-lô mô tả rằng Chúa Jêsus đã từ bỏ chính mình khi Ngài rời ngôi cao sang trên thiên đàng để bước vào chuồng chiên thấp hèn của một quán trọ ở ngôi làng không ai biết đến. Ngài có thể chọn để ra đời trong cung điện, ở nơi dành cho người có quyền thế, trong cảnh giàu sang, xa hoa và đặc quyền. Nhưng trong ngày đó, Đức Chúa Trời đã đứng với người nghèo và người bị áp

bức, người đơn sơ và bình thường. Vương quốc, quyền thế và vinh quang của Ngài rất khác biệt.

Đấng Christ được sinh ra trong chuồng chiên máng cỏ không chỉ vì sự hạ mình, bản tính, sứ mạng và thông điệp của Ngài, nhưng cũng bởi vì không có chỗ cho Ngài trong quán trọ. Nếu chủ nhà trọ biết, liệu có sự khác biệt không? Liệu người ấy có tìm chỗ nào đó cho Chúa Jêsus không?

Bức tranh Chúa Jêsus đứng bên ngoài gõ cửa rất quen thuộc với hầu hết Cơ Đốc nhân. Nhiều người trong chúng ta trở nên Cơ Đốc nhân bằng cách mời Chúa Jêsus bước vào tấm lòng và cuộc đời mình để làm Cứu Chúa và làm Chủ. Thật là niềm vui lớn lao khi Đấng Christ bước vào tấm lòng của con người và biến đó thành nơi ngự của Ngài!

↪ Một số bức tranh thể hiện hình ảnh quen thuộc này từ Khải huyền 3:20. Bức tranh nổi tiếng nhất là **Đấng Christ Gõ Cửa Lòng** của Warner Sallman (1892-1968).

Nhưng thường thì niềm vui và sự nóng cháy ban đầu sẽ sớm phai tàn theo thời gian. Giống như hội thánh Ê-phê-sô, nhiều Cơ Đốc nhân đã từ bỏ tình yêu ban đầu (KHẢI HUYỀN 2:4). Cuộc đời của họ trở nên ngột ngòi vì vật chất, những tham vọng, những xao lãng và các mối quan hệ khiến họ xa cách Chúa Jêsus. Trong cuộc sống hằng ngày, tâm trí họ bị chi phối bởi những việc không quan trọng. Những lo lắng về đời này làm họ ngột ngòi.



*ba*

## Chiên Nhỏ Của Ma-ri

**C**húa Jêsus ra đời giữa những con chiên. Sự giáng sinh của Ngài rõ ràng là phép lạ vì Ma-ri là một trinh nữ. Chúng ta tuyên xưng điều này trong Bài Tín Điều Các Sứ Đồ khi nói rằng Chúa Jêsus “được thai dựng bởi Thánh Linh, sanh bởi nữ đồng trinh Ma-ri.”

Nhưng có phải nơi Chúa Jêsus giáng sinh chỉ là kết quả của hoàn cảnh? Thay vì chọn cung điện xa hoa để Con Ngài giáng thế, Đức Chúa Trời lại chọn một chuồng chiên thấp hèn. Kinh Thánh cho biết rằng điều này một phần bày tỏ sự hạ mình của Chúa Jêsus. Thật vậy, Ngài “đã từ bỏ chính mình, mang lấy hình

↪ Bài Tín Điều Các Sứ Đồ ra đời nhằm chống lại tà giáo phản đối giáo lý Ba Ngôi trong Kinh Thánh. Nó khẳng định niềm tin Cơ Đốc chính thống và được sử dụng rộng rãi bởi nhiều hệ phái ngày nay.

đây tớ... Ngài tự hạ mình xuống” (PHI-LÍP 2:7-8).

Nhưng việc Chúa Jêsus giáng sinh nơi chuồng chiên thấp hèn còn có một lý do khác. Chiên có tầm quan trọng rất lớn. Mọi người Do Thái trong thời Chúa Jêsus sẽ biết ngay ý nghĩa của chiên con trong sự thờ phượng. Mỗi ngày sẽ có hai chiên con bị giết – một vào buổi sáng và một vào buổi chiều – để làm sinh tế chung cho tội lỗi của dân chúng.

↪ *Hệ thống dâng tế lễ chấm dứt khi đền thờ bị phá hủy vào năm 70 SC. Gần 40 năm trước đó, Chúa Jêsus đã kết thúc nhu cầu cần hệ thống dâng tế lễ bằng cách hy sinh chính mình Ngài làm sinh tế một lần đủ cả trên cây thập tự (XEM HÊ-BƠ-RƠ 9:26-28).*

Luật pháp của Đức Chúa Trời quy định rõ những đòi hỏi để dâng chiên con làm tế lễ chuộc tội (LÊ-VI KÝ 4:32), tế lễ chuộc lỗi (14:12) và các tế lễ khác. Nhưng tại sao?

Việc này bắt nguồn từ Lễ Vượt Qua đầu tiên khi Đức Chúa Trời giải phóng người Y-sơ-ra-ên ra khỏi ách nô lệ ở Ai Cập (XUẤT. 12). Qua Môi-se, Đức Chúa Trời đã đưa ra những chỉ dẫn liên quan đến kế hoạch giải cứu của Ngài. Mỗi gia đình phải giết một con chiên và bôi huyết lên cột nhà. Đức Chúa Trời giáng sự đoán phạt trên Ê-díp-tô trong đêm đó. Hễ khi nào Ngài thấy huyết của chiên con trên cột nhà thì Ngài sẽ vượt qua nhà đó. Người Y-sơ-ra-ên được cứu khỏi chết và được đưa vào chốn tự do.

Chiên con trở nên lời nhắc nhở về sự cứu chuộc và sự tự do. Nhưng tất cả chiên con dùng để dâng sinh tế của Y-sơ-ra-ên đều là biểu tượng nói trước về Chiên Con, Đấng sẽ đem sự cứu rỗi đến cho dân Y-sơ-ra-ên và mọi dân tộc khác. Tiên tri Ê-sai trong Cựu Ước đã nói tiên tri khi viết về Người Đầy Tớ Chịu Khổ:



“Người... như chiên con bị đem đi làm thịt” (Ê-SAI 53:7).

Đến thời Tân Ước, chúng ta thấy Giăng Báp-tít công bố Chúa Jê-sus là ai và lý do Ngài đến thế gian: “Kìa Chiên Con của Đức Chúa Trời, là Đấng cất tội lỗi của thế gian đi” (GIĂNG 1:29). Lời tuyên bố đó soi sáng toàn bộ truyền thống nghi lễ và lịch sử của Y-sơ-ra-ên bởi lẽ thật cứu rỗi lớn lao của Đức Chúa Trời. Đó là câu trả lời cho mọi tấm lòng mong mỏi cầu xin và cũng giải thích lý do Chúa hành động.

Chủ đề Chúa Jê-sus là Chiên Con của Đức Chúa Trời nhằm giải quyết tội lỗi của thế giới được bày tỏ rõ ràng trong Tân Ước. Nói đến những đòi hỏi trong luật nghi lễ tôn giáo của người Do Thái, sứ đồ Phi-e-rơ đã viết về “huyết báu của Đấng Christ, như huyết của chiên con không khuyết tật, không tì vết” (I PHI-E-RƠ 1:19). Cũng vậy, sứ đồ Phao-lô mô tả Đấng Christ là “Chiên Con lễ Vượt Qua” (I CÔ-RINH-TÔ 5:7). Trong Bữa Ăn Cuối Cùng được ghi lại trong các sách Phúc Âm, chúng ta thấy rằng Chúa Jê-sus hiểu điều này. Vào ngày Lễ Bánh Không Men, khi họ đã dâng chiên con lễ Vượt Qua, Chúa Jê-sus ăn tối cùng các môn đồ. Khi Ngài trao cho họ bánh đã bẻ ra và nước nho ép, Ngài nói rõ rằng Ngài là chiên con của Lễ Vượt Qua, là Đấng được ban để làm sinh tế chuộc tội cho thế gian (LU-CA 22:7-20).

Lễ thật Chúa Jê-sus là Chiên Con của Đức Chúa Trời rất quan trọng. Nhiều lần Chúa Jê-sus được mô tả là Chiên Con trong sách Khải Huyền. Sứ đồ Giăng đã nhìn thấy khái tượng về Chiên Con bị giết đứng giữa ngai trên trời (KHẢI. 5:6). Trong khái tượng của ông, bốn con sinh vật và 24 trưởng lão phủ phục thờ phượng trước mặt Chiên Con (5:8). Rồi muôn nghìn thiên sứ hát rằng: “Chiên Con đã bị giết xứng đáng được uy

quyền, giàu có, khôn ngoan, Uy lực, tôn trọng, vinh quang và ca ngợi!” (5:11-12). Tiếp theo là khung cảnh đoàn người từ mọi quốc gia và bộ tộc đứng trước mặt Chiên Con (7:9), Ngài là Đấng Chăn Chiên của họ, sẽ lau ráu mọi nước mắt trên mặt họ và làm thỏa mãn cơn khát của mọi linh hồn (7:15-17).

Lịch sử sẽ chấm dứt với hình ảnh Chiên Con ngồi trên ngai, đem đến sự cứu chuộc và sự bình an tối thượng. Và Chiên Con này đã giáng sinh trong đêm đó nơi chuồng chiên thấp hèn của một quán trọ không tên tuổi, trong một thị trấn không ai biết đến của xứ Giu-đê. Ngoài Giô-sép và Ma-ri, chỉ có những người chăn chiên nghèo đang canh giữ bấy chiên biết sự kiện quan trọng này.

Bầy của họ chắc chắn có chiên, một số chiên con đã được dành sẵn cho việc dâng tế lễ ở đền thờ. Nhưng hàng thế kỷ dâng sinh tế cũng không cất đi tội lỗi đã ăn sâu trong tấm lòng con người. Chỉ khi Chiên Con của Đức Chúa Trời giáng sinh thì mới cất đi mọi tội lỗi của dòng dõi loài người.

Những người chăn vôi vàng đi tìm Chiên Con. Những bức tranh của thời kỳ Phục Hưng vẽ về khung cảnh này khắc họa hình ảnh người chăn vác những con chiên nhỏ bé trên vai. Họ tìm thấy Chiên Con và ca ngợi Đức Chúa Trời. Sự giáng sinh của Chiên Con nơi máng cỏ đã trở thành bước ngoặt trong lịch sử loài người. Lịch sử của những chiên con bị giết đi đến một đỉnh điểm bất ngờ. Câu chuyện của Chiên Con sẽ định nghĩa và phục hồi lịch sử và mọi câu chuyện đau thương của nhân loại. Niềm hy vọng cuối cùng đã đến với thế giới tăm tối. Đó là lúc để hát lên những bài ca vui mừng và bắt đầu mơ về một ngày mới tươi sáng.



*bốn*

## Những Bé Trai Ở Bết-lê-hem

**Đ**ây là thời điểm trong năm mà câu chuyện Giáng Sinh được kể lại vô số lần trong những vở kịch Giáng Sinh, những bài giảng và những bài viết trên tạp chí. Câu chuyện Chúa Jêsus giáng sinh đem lại niềm vui cho mọi tấm lòng và nụ cười trên mọi gương mặt khi chúng ta nghe những ca khúc Giáng Sinh quen thuộc trong nhà thờ và các khu mua sắm, trên radio xe hơi và các trung tâm thành phố. Trong những vở kịch Trường Chúa Nhật là nơi mà hình ảnh Ông Già Nô-ên từng lấn át tất cả những giờ không còn nữa, chúng ta có cơ hội để suy ngẫm về những người chần chừ và chần, thiên sứ và các nhà thông thái, và được nhắc nhở về câu chuyện giáng sinh của Chúa Jêsus trong Kinh Thánh.

Tuy nhiên, một phần quan trọng của câu chuyện thường bị lãng quên hoặc ít được kể lại. Chẳng có gì ngạc nhiên bởi vì phần đó đầy đen tối, đau đớn và tàn bạo. Ai lại muốn nhắc về những điều này khi đón mừng Lễ Giáng Sinh. Nhưng những chi tiết tàn nhẫn đó được ghi lại trong Kinh Thánh và là một phần của câu chuyện Giáng Sinh.

Những nhà thông thái từ Đông phương đã mất một thời gian để tìm ra con trẻ. Ai có thể trách họ vì đã nghĩ rằng con trẻ mới sinh làm vua sẽ không ở đâu khác ngoài cung điện. Suy nghĩ đó đã đưa họ đến cung điện của vua Hê-rốt và khi nghe câu chuyện của họ, vua Hê-rốt biết rằng Vua Mê-si-a sẽ ra đời tại Bết-lê-hem (MA-THI-Ơ 2:1-6). Khi biết những chi tiết về sự xuất hiện của ngôi sao phương đông, Hê-rốt đầy lòng đố kỵ và bất an và ông nảy ra những toan tính về chính trị. Rồi ông tìm cách lừa những nhà thông thái bằng lòng mộ đạo giả dối của mình và bảo họ sau khi tìm được con trẻ thì quay lại cho ông biết để ông nắm chính xác địa điểm và thân thế của Vị Vua mới sinh. Ông giả vờ muốn tôn thờ vị vua mới sinh này, nhưng trong lòng ông muốn tiêu diệt đối thủ tranh ngôi vị của ông.

↪ Theo từ điển *Revelle Bible Dictionary*, “vua **Hê-rốt** hoàn toàn trái ngược với Vua Jêsus được trình bày trong Phúc Âm Ma-thi-ơ, Ngài là Vị Vua đầy tớ. Hê-rốt dành cả đời mình để có được quyền lực nhưng luôn bất an. Ông không có được tình yêu mà chỉ có căm ghét và lo sợ.”<sup>1</sup>

Thiên sứ đã hiện ra để báo cho các nhà thông thái về kế hoạch độc ác của vua Hê-rốt. Rồi họ đi đường khác, tránh đi ngang qua Giê-ru-sa-lem để Hê-rốt không có được thông tin

quan trọng mà ông rất muốn. Khi Hê-rốt nhận ra mình bị lừa, ông vô cùng tức giận và sự gian ác trong lòng nổi lên. Ông sai quân lính đến Bết-lê-hem và bởi vì không biết vị vua mới sinh là ai và ở đâu nên với sự tính toán đầy độc ác, ông ra lệnh cho quân lính giết hết bé trai từ hai tuổi trở xuống ở Bết-lê-hem.

Những em bé trai ở Bết-lê-hem đã bị giết vào ngày hôm đó. Tiếng khóc trẻ thơ không còn nữa vì lưỡi gươm của những người bạo tàn dưới mệnh lệnh của một người độc ác. Những người mẹ than khóc trong bất lực bởi vì sự hỗn loạn thành linh ập đến. Lòng họ đau đớn, những giấc mơ tiêu tan. Và những người cha đứng bên cạnh cũng không thể làm gì, họ không thể chấm dứt tai họa đang bước vào từng cánh cửa.

Bé Trai mà vua Hê-rốt độc ác muốn giết không còn ở Bết-lê-hem vào ngày chết chóc đó. Thiên sứ đã báo tin cho

Giô-sép về ý định hèn hạ của Hê-rốt và bảo ông đem con trẻ và mẹ Ngài đến Ê-díp-tô, cách xa lưỡi gươm bạo tàn của Hê-rốt. Chẳng bao lâu sau, Hê-rốt, người dùng bạo lực để giữ ngôi vị đã chết, như thể sự đoán phạt từ trời đã giáng trên ông. Rồi Chúa Jêsus được đem về lại Y-sơ-ra-ên.

Chúa Jêsus ra đời trong một thế giới xấu xa vì tội lỗi và bạo lực của con người. Và thế giới đó vẫn như thế. Ngày ấy và bây giờ, vẫn có những Hê-rốt xuất hiện trong lịch sử với sự độc ác và tàn bạo. Những cuộc tàn sát, như cuộc tàn sát ở Bết-lê-hem, vẫn tiếp tục nhuộm máu trên từng trang lịch sử buồn. Tiếng



*Chúa Jêsus ra đời  
trong một thế giới  
xấu xa vì tội lỗi và  
bạo lực của con  
người.*

kêu của nạn nhân vang lên, tự hỏi liệu bạo lực sẽ chấm dứt. Máu của những người bị giết kêu thấu đến trời về công lý và sự giải cứu (SÁNG THẾ KÝ 4:10).

Sự giáng sinh của Chúa Jêsus là câu trả lời từ trời đã được chờ đợi rất lâu. Dù là Đức Chúa Trời nhưng Ngài đã từ bỏ chính mình vì chúng ta để trở nên loài người (PHI-LÍP 2:6-8). Ngài bước vào một thế giới đã trở nên điên cuồng vì tội lỗi. Ngài rời bỏ thiên đàng thơm ngát để bước vào thế giới hôi tanh của những con người sa đọa. Vâng, nếu chúng ta suy nghĩ kỹ thì ai cũng có một chút Hê-rốt nào đó trong con người mình. Có lẽ chúng ta không hành động độc ác như Hê-rốt nhưng chúng ta cũng có sự bại hoại như thế trong tấm lòng mình.

Chúa Jêsus đã giáng sinh để cứu nhân loại khỏi tội lỗi. Ngài đã trở nên yếu đuối đến nỗi Đấng tạo dựng thế giới phải được đem tới nơi an toàn ở Ê-díp-tô, cách xa lưỡi gươm tàn của Hê-rốt. Ngài được bảo vệ khỏi mọi sự hãm hại khi còn thơ ấu, chỉ để bị đóng đinh khi trưởng thành. Nhưng đó là điều cần thiết, vì không có sự đổ huyết của Ngài thì không có sự cứu chuộc cho thế giới.

Vậy thì, Giáng Sinh là câu chuyện về một Đức Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi Ngài đã hành động cách lạ lùng nhất. Đó thật sự là tin tốt lành bởi vì Cứu Chúa của thế gian đã được sinh ra vào ngày hôm đó. Đó là tin tốt lành giống như ốc đảo xuất hiện trong sa mạc khô cằn mênh mông. Giáng Sinh năm đó là tin mừng vô cùng sống động khi chúng ta nhìn thấy trong thế giới thực tại đầy đau khổ và tội lỗi.

Chúng ta thường tạo ra khung cảnh máng cỏ sạch sẽ và biến Giáng Sinh trở nên lung linh và tuyệt đẹp, trắng sáng và

sạch đẹp, không có mùi hôi thối của súc vật và tiếng kêu của những người đói khổ. Chúng ta tắt hết tiếng than khóc của những người mẹ xé lòng vì những đứa con bị tàn sát. Nhưng đó là thế giới mà Chúa Jê-sus giáng sinh. Và đó là thế giới mà sự giáng sinh của Chúa Jê-sus, là Cứu Chúa và Ánh Sáng của thế giới trở nên tin mừng thật sự. Thật vậy, ánh sáng là tin mừng cho chỗ tối tăm. Nguồn nước là tin mừng trong chốn sa mạc. Và Chúa Jê-sus là tin mừng trong thế giới bị trói buộc trong tội lỗi.



*Có lẽ chúng ta  
không hành động  
độc ác như Hê-rốt  
nhưng chúng ta  
cũng có sự bại  
hoại như thế trong  
tâm lòng mình.*

Những bé trai ở Bết-lê-hem đã bị giết không thương xót vào ngày kinh khủng đó. Có người nói rằng các bé trai đó đã chết để Bé Trai ở Bết-lê-hem được cứu. Điều nghịch lý là nhiều năm sau đó, Bé Trai ở Bết-lê-hem này bày tỏ rằng Ngài đến thế gian để chết hầu những bé trai ở Bết-lê-hem đó được cứu. Vì trong lúc Cha Thiên Thượng tiếp đón những bé trai bị giết vào vòng tay an ninh của Ngài, không còn bị đau đớn nữa, thì Ngài lại để Con Ngài trên trần gian để hoàn thành công việc đau đớn của Ngài. Chính Bé Trai đó về

sau đã chết thay cho mọi bé trai khác, và Ngài cũng hy sinh cho bạn và tôi.

Chúa Jê-sus được sinh ra làm Chiên Con của Đức Chúa Trời, là Đấng cất tội lỗi thế gian (GIĂNG 1:29). Đó là tin mừng của Lễ Giáng Sinh. Ma-ri đã chứng kiến mọi điều xảy ra và

“ghi tạc mọi lời ấy và suy ngẫm trong lòng” (LU-CA 2:19, 51). Giáng Sinh năm nay, chúng ta cũng có thể làm điều đó. Giữa những hoạt động bận rộn, điên cuồng, là nơi mà Lễ Giáng Sinh thường thiếu vắng bối cảnh thực (một thế giới đau buồn) và ý nghĩa thực (tin mừng), chúng ta hãy nhớ đến thế giới thực mà Chúa Jêsus ra đời. Và chúng ta hãy ca ngợi Đức Chúa Trời vì Chúa Jêsus là tin mừng thật sự cho thế giới đang chết này.

---

<sup>1</sup> *The Revell Bible Dictionary*, Herod, p. 483 (Grand Rapids: Fleming H. Revell, A Division of Baker Book House Co., 1994).





*năm*

## Báu Vật Trong Lòng

**T**rong đêm lạnh giá của vùng Giu-đê, người mẹ trẻ âu yếm ngắm nhìn đứa con mới sinh. Ánh mắt thơ ngây của con trẻ khiến lòng cô êm dịu. Dù kiệt sức sau chuyến đi dài đầy gian khổ và việc sinh nở, nhưng lòng cô đầy vui mừng và bình an. Đó là giây phút đầy mâu thuẫn khi mắt cô chăm chú nhìn hình hài nhỏ xíu được quấn trong khăn. Chông của cô không nói lời nào bởi vì quá kinh ngạc về con trẻ. Những con vật trong chuồng gia súc lặng nhìn khung cảnh đó. Trong yên lặng, mọi ánh mắt chăm chú nhìn gương mặt của Đức Chúa Trời trong hình hài của em bé sơ sinh nhỏ xíu. Nhiều điều đã xảy ra trong đêm đó. Thiên đàng sai thiên sứ đến để báo tin mừng này cho những người chăn chiên nghèo

khổ đang ở trên cánh đồng ngoài thành Bết-lê-hem. Các người chăn chiên vội vàng chạy đến chỗ con trẻ và hòa mình vào khung cảnh lạ thường ở chuồng chiên. Họ nhìn thấy điều mâu thuẫn và trở về trong hân hoan và vui mừng. Từ chỗ yên lặng trước khung cảnh thánh, họ thốt lên lời ca ngợi đầy vui mừng. Đức Chúa Trời đã hoàn thành lời hứa của Ngài. Ngài đã đến trần gian để trở nên con người như chúng ta.

Ma-ri yên lặng suy ngẫm về sự mâu thuẫn của việc Đức Chúa Trời trở nên con người, Ngôi Lời trở nên xác thể. Chúng ta cũng cần làm điều đó trong mùa Giáng Sinh năm nay. Tại sao Đức Chúa Trời phải trở nên con người? Trước giả sách Hê-bơ-rơ giải thích: “Vì con cái thì cùng chung huyết nhục, nên chính Đức Chúa Jê-sus cũng mang lấy huyết nhục giống như họ, để qua sự chết, Ngài tiêu diệt kẻ cầm quyền sự chết là ma quỷ, và giải phóng mọi người vì sợ chết mà sống trong nô lệ suốt đời” (HÊ-BƠ-RƠ 2:14-15).

Đức Chúa Trời đã giáng sinh làm người để Ngài có thể chết thay cho chúng ta và ban cho chúng ta sự tự do mãi mãi. Chúa Jê-sus đã đến không phải để giúp đỡ các thiên sứ, mà giúp con người. “Vì thế, Ngài phải trở nên giống như anh em mình trong mọi phương diện, để trở nên thầy tế lễ thượng phẩm đầy lòng thương xót và trung tín trong sự phục vụ Đức Chúa Trời, hầu chuộc tội cho chúng dân” (HÊ-BƠ-RƠ 2:17).

Bởi vì Đức Chúa Trời muốn cứu chúng ta khỏi tội lỗi và sự chết nên Ngài phải trở nên con người. Nếu Ngài không làm như thế thì điều này không thể xảy ra. Vào thế kỷ thứ tư, Athanasius<sup>2</sup> đã đề cập đến quan điểm Kinh Thánh này khi ông viết: “Ngôi Lời của Đức Chúa Trời đã đến trong chính Thân Vị của Ngài, bởi vì chỉ có Ngài là Hình ảnh của Cha mới

➤ **Athanasius** là Giám mục ở thành Alexandria từ năm 328 đến khi ông qua đời vào năm 373. Ông dẫn đầu trong việc chống lại tà thuyết Arianism, một tà thuyết lớn thời bấy giờ. Tà thuyết Arianism cho rằng Đấng Christ là một tạo vật (cho rằng Ngài thấp kém hơn Đức Chúa Trời), là điều mà Athanasius và nhiều người khác đã mạnh mẽ dùng Kinh Thánh để phản bác lại.

có thể tái tạo con người theo Hình ảnh ấy.” Hình ảnh của Đức Chúa Trời trong chúng ta đã bị hư hỏng và mất đi, hình ảnh ấy chỉ có thể được phục hồi khi Đức Chúa Trời trở nên con người.

Athanasius đã minh họa bằng một hình ảnh trên pano bị phá hủy vì vết bẩn. Thay vì ném bức tranh đó đi, người họa sĩ đã dùng bức tranh đó làm mẫu để vẽ y lại trên cùng chất liệu. Chúa Jêsus chính là Hình Ảnh để chúng ta được tái tạo theo hình ảnh của Ngài “khi chúng ta chiêm ngưỡng vinh quang Chúa” (II CÔR. 3:18). Athanasius đã trình bày ý đó cách súc tích khi tuyên bố: “Đức Chúa Trời trở nên con người để con người có thể trở nên giống như Đức Chúa Trời.” Vì lý do này mà Đức Chúa Trời đến với chúng ta trong Chúa Jêsus, Ngôi Lời trở nên xác thể.

Chúng ta không nên xem nhẹ việc Đức Chúa Trời đến giữa vòng chúng ta. Chúa Jêsus vừa là con người trọn vẹn, vừa là Đức Chúa Trời trọn vẹn. Chúng ta không được quên điều này,



*Chúng ta không  
nên xem nhẹ việc  
Đức Chúa Trời đến  
giữa vòng chúng ta.  
Chúa Jêsus vừa là  
con người trọn vẹn,  
vừa là Đức Chúa  
Trời trọn vẹn.*

và phải hiểu ý nghĩa của những gì chúng ta tuyên xưng đức tin. Đức Chúa Trời đã trở nên con người và đến ở giữa chúng ta. Chúng ta nên run rẩy khi ở trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời.

Ông Dietrich Bonhoeffer, vị mục sư và nhà thần học người Đức đã diễn tả rất hay khi nói rằng:

*Chúng ta đã quá quen thuộc với khái niệm tình yêu thiên thượng và sự thăm viếng của Đức Chúa Trời vào dịp Giáng Sinh đến nỗi không còn cảm nhận sự sợ hãi của việc Đức Chúa Trời đến. Chúng ta thờ ơ với sự điệp, chỉ nhằm vào những gì dễ chịu và hợp ý mình mà quên mất khía cạnh quan trọng là Đức Chúa Trời của thế giới đến gần với con người của thế giới nhỏ bé này và tuyên bố Ngài có quyền sở hữu chúng ta. Việc Đức Chúa Trời đến không chỉ là tin vui, mà trước hết là tin đáng kinh sợ cho mọi người có lương tâm.*

Sự giáng sinh của Đấng Christ là tin tốt lành chỉ khi trước hết là tin đáng kinh sợ đối với chúng ta. Những người chán chường sợ hãi khi thiên sứ đến báo tin về sự giáng sinh của Đấng Cứu Thế (LU-CA 2:9). Họ run rẩy không chỉ vì lạnh lẽo nhưng vì họ hiểu việc Đức Chúa Trời viếng thăm có ý nghĩa gì. Sự sợ hãi biến thành kinh ngạc, rồi biến thành vui mừng khi họ bắt đầu nhận ra rằng Đức Chúa Trời đã đến trần gian làm người.

Không chỉ nhận biết “sự khác biệt” của Chúa Jêsus, chúng ta cũng phải nhận biết rằng Ngài đã trở nên như chúng ta. Trong Ngài, chúng ta có người bạn là con người thật nhưng cũng là Đức Chúa Trời thật. Bởi vì Ngài đã trở nên con người nên chúng ta biết rằng Ngài hiểu rõ hoàn cảnh của chúng ta. Ngài biết rõ cuộc sống trong thế giới gian ác và tội lỗi, Ngài

từng trải đói khát, bị buộc tội vô số điều, bị dân mình khước từ, bị kẻ thù chống đối, cảm thấy mệt mỏi và yếu sức, bị mất đi người thân yêu, chịu sự cô đơn, cảm thấy đau đớn trong nhiều khía cạnh và bị cám dỗ.

Kinh Thánh đã nói về điều này rằng: “Vì chính Ngài đã chịu khổ trong khi bị cám dỗ nên có thể giúp đỡ những ai bị cám dỗ” (HÊ-BƠ-RƠ 2:18). Hoặc “vì chúng ta không có một thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thông sự yếu đuối chúng ta, nhưng có một thầy tế lễ bị cám dỗ đủ mọi cách như chúng ta, song chẳng phạm tội” (4:15, PHẦN NHẤN MẠNH ĐƯỢC THÊM VÀO).

Trong Chúa Jê-sus, chúng ta có một Đức Chúa Trời hiểu chúng ta trọn vẹn bởi vì Ngài đã bước đi giữa trần gian đau khổ này, giữa những kẻ ăn xin và người chết vì bệnh tật, người buồn rầu và kẻ gian ác. Chính Ngài cuối cùng đã bị giết dưới bàn tay độc ác của con người, và Ngài cũng bị ma quỷ cám dỗ như chúng ta. Khi phán với chúng ta, Ngài phán như một Đấng đã trải qua mọi điều. Ngài phán bằng sự cảm thông và thương xót.

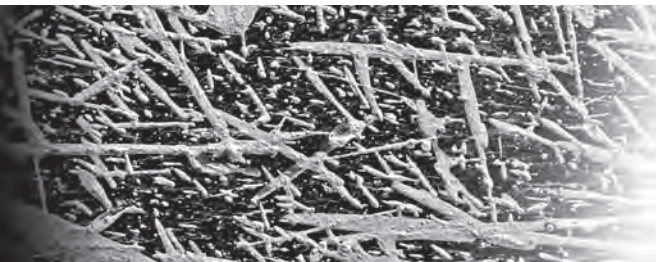
Trong thế giới bấp bênh này, Đức Chúa Trời đã đến để ở với chúng ta. Ngài là Em-ma-nu-ên được hứa ban, là “Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta.” Bóng che bảo vệ, chữa lành và cứu chuộc của Đức Chúa Trời đã đến gần chúng ta qua Chúa



*Trong Chúa Jê-sus,  
chúng ta có một  
Đức Chúa Trời  
hiểu chúng ta trọn  
vẹn bởi vì Ngài đã  
bước đi giữa trần  
gian đau khổ này,  
giữa những kẻ ăn  
xin và người chết  
vì bệnh tật, người  
buồn rầu và kẻ  
gian ác.*

Jêsus. Chúng ta không phải sống trong vô vọng nữa vì Đấng Cứu Thế đã đến để ở với chúng ta, để đem chúng ta về nhà đời đời. Chắc hẳn những suy nghĩ này đã xuất hiện trong tâm trí của Ma-ri và đọng lại trong lòng bà. Bà ghi nhớ và suy ngẫm những lẽ thật đó. Đấng Cứu Thế mà bà mang thai đã giáng sinh nơi trần thế và bây giờ Ngài giáng sinh trong tấm lòng bà. Ngài là Báu Vật tuyệt vời trong lòng bà. Bà mang thai Ngài trong chín tháng, nhưng lòng bà có Ngài mãi mãi.

Chúng ta cũng được mời gọi để tìm thấy Báu Vật Giáng Sinh này và cất giữ trong lòng mình mãi mãi. Khi có Ngài trong lòng mình, chúng ta sẽ thật sự run sợ với lòng kính sợ lẫn vui mừng.



*sâu*

## Thế Giới Hỗn Độn Và Đấng Mê-si-a

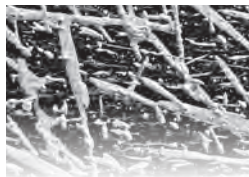
**T**hế giới ngày xưa mà Chúa Jêsus ra đời là một nơi bạo lực. Tuổi thọ trung bình của con người là 40 năm. La Mã là đế quốc hùng mạnh cai trị phần lớn thế giới thời bấy giờ. Tuy vậy, tình trạng mục nát cũng là thực trạng thời đó. Một phần ba dân số thành phố làm nô lệ. Những người giàu có, quyền lực xem những trò đổ máu là tiêu khiển và họ làm bất cứ thứ gì họ muốn.

Quyền lực bất chính cai trị thời bấy giờ. Vua nắm quyền sử dụng gươm. Dân thường ở ngoài đường và trên cánh đồng thường phải chật vật để lo cuộc sống mỗi ngày, với rất nhiều khó khăn. Dù dân chủ là điều được nhận thức và lý tưởng hóa ở thành A-then cổ, nhưng không áp dụng ở La Mã.

Ở nhiều nơi, cuộc sống có thể được mô tả bằng những lời mà Thomas Hobbes, một triết gia Anh ở thế kỷ 17 đã nói: “Không nghệ thuật, không thư từ, không xã hội, và tệ nhất là nỗi sợ và nguy cơ bị tàn sát cứ đeo bám, cuộc sống của con người thì cô độc, nghèo khổ, xấu xa, tàn bạo và ngắn ngủi.”

Cuộc sống thật sự đã rất nghèo khổ, xấu xa, tàn bạo và ngắn ngủi đối với nhiều người. Và chắc hẳn điều đó cũng đúng với những người chăn chiên nghèo đang chăn bầy vào đêm giá lạnh ở vùng Giu-đê, gần Bết-lê-hem (LU-CA 2:8-20). Thiên sứ đến báo tin mừng cho họ về sự giáng sinh của Đấng Mê-si-a. Đoàn thiên binh hát mừng ca ngợi vinh quang trên trời và hòa bình dưới đất. Vì vậy, những người chăn đã đến Bết-lê-hem và nhìn thấy con trẻ nằm trong máng cỏ. Dù chuồng chiên nơi Chúa Jê-sus giáng sinh là nơi thấp hèn nhất, nhưng trong lòng của người chăn biết rằng đây là một hài nhi đặc biệt. Họ tin nơi điều họ thấy và nghe khi trời mở ra và thiên sứ đến là sự thật.

Chắc hẳn những người chăn đã cảm thấy như ở nhà trong chuồng chiên thấp hèn ấy. Là những người sống trong nghèo khổ, họ thấy nơi này thật quen thuộc. Thật may là Chúa Jê-sus không giáng sinh trong cung điện dát vàng bạc vì họ sẽ không được bước vào. Và nếu được vào thì họ cũng sẽ cảm thấy sợ hãi vì nghĩ mình đã đến nơi không nên đến. Những kẻ tham



*Chắc hẳn những người chăn đã cảm thấy như ở nhà trong chuồng chiên thấp hèn ấy... là nơi mà những con người giản dị, nghèo khổ cảm thấy quen thuộc.*



lam trong số họ sẽ dán mắt vào những thứ xa xỉ thay vì vào con trẻ. Nhưng chuồng chiên là nơi mà những con người giản dị, nghèo khổ cảm thấy quen thuộc.

Những người chần trở về bày mình và cuộc sống nghèo khổ của họ với tinh thần tươi mới. Họ làm vinh hiển và ngợi khen Đức Chúa Trời. Có thể hoàn cảnh khó khăn không thay đổi, nhưng họ là những con người đã được thay đổi.

Dù thế giới đã thay đổi nhiều trải qua bao thế kỷ, nhưng tình trạng con người vẫn y nguyên. Ách nô lệ vẫn tồn tại dưới nhiều hình thức. Bạo lực tàn nhẫn tiếp tục gieo kinh khiếp khắp địa cầu. Ném bom, bắt cóc con tin, xả súng và nhiều sự việc đau thương khác đã khiến chúng ta nhận biết sự bấp bênh của chính mình trong thế giới này.

Dù có nhiều tiến bộ về khoa học và kỹ thuật, dù cuộc sống được mô tả trên những tờ quảng cáo cách hào nhoáng và chúng ta cảm thấy mình đang kiểm soát cuộc sống, thì chúng ta vẫn đang sống trong một thế giới hỗn độn. Sứ đồ Phao-lô mô tả tình trạng con người là sống “không có hy vọng, không có Đức Chúa Trời” (Ê-PHÊ-SÔ 2:12). Hãy tưởng tượng bạn đọc báo và xem tin tức buổi tối mà không có hy vọng, và không có Đức Chúa Trời. Một ý nghĩ kinh khiếp biết bao!

Chúa Jêsus, Đấng Mê-si-a đã đến với một thế giới hỗn độn, nhưng Ngài không e ngại sự hỗn độn. Ngài có thể cứu chúng ta mà vẫn an toàn ở trên trời. Nhưng Ngài không ở nơi an toàn cách xa đó. Ngài đã xuống: “Ngôi Lời đã trở nên xác thể, sống giữa chúng ta” (GIĂNG 1:14). Ngài từ bỏ chính mình và mang lấy hình đầy tớ. Ngài trở nên yếu đuối. Ngài chạm vào người phung. Ngài sống cuộc đời nghèo khổ. Ngài không có chỗ cho riêng mình. Ngài thậm chí cũng không có tiền bạc để mang

theo. Ngài từng trải cuộc sống không nhà cửa và nghèo thiếu. Ngài bị đánh đập tàn nhẫn, bị sỉ vả và lăng mạ. Rồi Ngài bị lột trần và bị đóng đinh trên cây thập tự xà xỉ thô nhám để chết một cái chết nhục nhã trước mặt mọi người. Ngài tận mắt hiểu rõ hoàn cảnh của con người.

Khi chúng ta đón mừng lễ Giáng Sinh năm nay, có lẽ mọi hoạt động cũng nhuộm màu bi quan và lo lắng của khung cảnh xung quanh mình. Chủ nghĩa khủng bố, kinh tế bấp bênh, lo lắng về tương lai – chúng ta dường như sống trong kỷ nguyên của tin buồn.

Tuy vậy, chính trong hoàn cảnh này mà chúng ta cần nghe tin vui mừng. Trong Đấng Christ, chúng ta có Cứu Chúa, là Đấng Mê-si-a. Khi nhìn thế giới này mà không có Đấng Mê-si-a, chúng ta sẽ đưa cuộc đời mình và tương lai mình vào bóng tối. Nhưng khi nhìn Đấng Mê-si-a, chúng ta sẽ thấy ánh sáng trong chốn tối tăm. Giăng tuyên bố: “Ánh sáng soi trong bóng tối, nhưng bóng tối không tiếp nhận ánh sáng” (GIĂNG 1:5). Giáng sinh năm nay, nguyện chúng ta nhìn thấy ánh sáng chiếu rọi trong chỗ tối tăm. Và nguyện Chúa ban ơn để chúng ta hiểu biết ánh sáng này.

Như Ma-ri, mẹ của Chúa Jêsus đã “ghi tạc mọi lời ấy và suy ngẫm trong lòng” (LU-CA 2:19), chúng ta cũng hãy làm điều đó trong mùa Giáng sinh này. Hãy yên lặng suy ngẫm về điều kỳ diệu này với lòng biết ơn vì Đức Chúa Trời, bởi tình yêu Ngài đã không bỏ mặc chúng ta chết mất trong nơi hỗn độn, nhưng Ngài đã sai Đấng Mê-si-a đến, và trong Ngài chúng ta có hy vọng. Dù tình trạng của thế giới ra sao, trong Đấng Christ chúng ta thấy vinh quang của chính Đức Chúa Trời. Trong Ngài, chúng ta có bình an. 🌿